|  |  |
| --- | --- |
| **SỞ Y TẾ LÂM ĐỒNG****TRUNG TÂM Y TẾ BẢO LÂM**Số: 129 /KH-KSBT | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc***Bảo Lâm, ngày 14 tháng 4 năm 2021* |

**KẾ HOẠCH TRUYỀN THÔNG**

**Tháng hành động vì an toàn thực phẩm năm 2021**

Căn cứ kế hoạch số 665/KH-KSBT, ngày 08/4/2021 của Trung tâm kiểm soát bệnh tật tỉnh Lâm Đồng về việc “Kế hoạch Tháng hành động vì an toàn thực phẩm” năm 2021 với chủ đề ***“Đảm bảo an toàn thực phẩm, phòng ngừa ngộ độc thực phẩm trong tình hình bình thường mới”***;

Trung tâm y tế Bảo Lâm xây dựng kế hoạch truyền thông Tháng hành động vì an toàn thực phẩm (ATTP) năm 2021 trên địa bàn huyện như sau:

**I. MỤC TIÊU**:

- Nâng cao vai trò, trách nhiệm của chính quyền cơ sở các cấp, người quản lý; ý thức trách nhiệm của người sản xuất, kinh doanh, người tiêu dùng trong công tác bảo đảm an toàn thực phẩm đối với rau, thịt là sản phẩm tiêu dùng hàng ngày.

- Tăng cường kiến thức khoa học về sản xuất, chế biến, tiêu dùng thực phẩm an toàn nhằm nâng cao nhận thức và tác động đến việc thay đổi hành vi trong các tầng lớp nhân dân về lựa chọn, chế biến thực phẩm đảm bảo an toàn vệ sinh.

- Giảm thiểu các trường hợp ngộ độc thực phẩm do thực phẩm không an toàn.

**II. THỜI GIAN THỰC HIỆN:** Từ ngày 15/04 đến 15/05/ 2021.

**III. ĐỐI TƯỢNG TRUYỀN THÔNG:**

- Các nhà lãnh đạo, nhà quản lý, chính quyền các cấp.

- Người sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm, các dịch vụ thức ăn đường phố, vỉa hè.

- Người tiêu dùng thực phẩm.

**IV. NỘI DUNG TRUYỀN THÔNG:**

1. **Chỉ tiêu** (Chi tiết tại phụ lục)

- Chuyên mục sức khỏe cho mọi người: 01 lần;

- Phát thông điệp truyền thông hưởng ứng Tháng hành động vì ATTP năm 2021 trên Đài phát thanh truyền hình huyện: 10 l ần;

- Tuyên truyền trên hệ thống loa truyền thanh của xã, thị trấn: 56 lần,

- Tổng số lượt người được truyền thông trực tiếp: 10.000

 **2) Chủ đề: *“Đảm bảo an toàn thực phẩm, phòng ngừa ngộ độc thực phẩm trong tình hình bình thường mới”***;

 **3) Nội dung truyền thông cụ thể:**

- Tuyên truyền vai trò, trách nhiệm của Ủy ban nhân dân các cấp, nhà quản lý, các doanh nghiệp, người buôn bán trên hè phố và người tiêu dùng trong việc bảo đảm chất lượng ATTP theo Luật An toàn thực phẩm.

- Truyền thông giáo dục sức khỏe về kiến thức, thái độ thực hành vệ sinh an toàn thực phẩm tại những nơi buôn bán thực phẩm thức ăn trên vỉa hè, đường phố.

- Tuyên truyền, hướng dẫn nâng cao vai trò trách nhiệm, tầm quan trọng của việc thực hiện tốt các quy định về vệ sinh cơ sở, vệ sinh trang thiết bị, dụng cụ chế biến thực phẩm, vệ sinh cá nhân, điều kiện kiến thức và sức khoẻ của người trực tiếp chế biến thực phẩm, vệ sinh an toàn trong nuôi, trồng, chế biến, vận chuyển, bảo quản, sử dụng thực phẩm và phụ gia thực phẩm.

 **-** Tập trung tuyên truyền giáo dục đến các nhóm đối tượng ưu tiên về chủ đề của Tháng hành động với các nội dung chủ yếu sau:

***\* Người sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm:***

+ Luật an toàn vệ sinh thực phẩm.

+ Các Nghị định, Thông tư, các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến công tác quản lý an toàn thực phẩm.

+ Các quy định về điều kiện vệ sinh cơ sở, trang thiết bị, dụng cụ trong sản xuất, chế biến kinh doanh thực phẩm.

+ Các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật về thực phẩm.

+ Các quy định về áp dụng sản xuất nông nghiệp sạch.

+ Các quy định về chứng nhận sản phẩm hợp chuẩn, hợp quy, lưu hành sản phẩm, quảng cáo sản phẩm thực phẩm.

+ Các quy định về cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện ATTP, quy định về khám sức khoẻ cho người trực tiếp chế biến thực phẩm, học tập kiến thức ATTP.

+ Các quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực y tế.

+ Các mô hình, hệ thống quản lý, kiểm soát an toàn thực phẩm trong sản xuất, kinh doanh thực phẩm như: HACCP, GMP, GHP, VietGAP...

***\* Người tiêu dùng thực phẩm:***

+ Tuyên truyền về quyền lợi và nghĩa vụ của người tiêu dùng được quy định trong Luật An toàn thực phẩm và Luật Bảo vệ người tiêu dùng. Đặc biệt là tăng cường năng lực giám sát các doanh nghiệp trong thực hiện các quy định của pháp luật và những cam kết đã ký với cơ quan quản lý nhà nước và người tiêu dùng.

+ Biết cách chọn mua, chế biến, bảo quản và tiêu dùng thực phẩm an toàn.

+ Tuyên truyền về “10 nguyên tắc vàng chế biến thực phẩm an toàn”, “5 chìa khoá vàng để có thực phẩm an toàn”.

+ Đấu tranh với các hành vi vi phạm về VSATTP.

+ Khai báo khi bị ngộ độc thực phẩm và các bệnh truyền qua thực phẩm.

**4) Các hình thức truyền thông:**

**4.1 Truyền thông gián tiếp:**

- Thực hiện Chuyên mục sức khỏe cho mọi người, phát thông điệp truyền thông hưởng ứng Tháng hành động vì ATTP năm 2021 trên Đài phát thanh truyền hình huyện.

- Tuyên truyền trên hệ thống loa truyền thanh của xã, thị trấn những kiến thức về an toàn thực phẩm.

- Thực hiện treo băng rôn, khẩu hiệu tại các chợ, nơi tập trung các cơ sở sản xuất, kinh doanh, chế biến thực phẩm, nơi đông dân cư, tại các cơ sở y tế và trường học.

**4.2 Truyền thông trực tiếp:**

- Triển khai các hình thức truyền thông giáo dục sức khỏe trực tiếp như: Nói chuyện chuyên đề, thảo luận nhóm, thăm hộ gia đình ... về an toàn thực phẩm tại thôn, tổ dân phố.

**5). Các giải pháp thực hiện:**

**5.1 Tuy**ến **huyện.**

-Tham mưu cho Ban chỉ đạo liên ngành huyện tổ chức các hoạt động truyền thông nhân Tháng hành động vì ATTP.

-Phối hợp với đài PTTH: Thực hiện chuyên mục sức khỏe cho mọi người; phát thông điệp tuyên truyền tr ên Đ ài;

-Thực hiện treo băng rôn, khẩu hiệu tại các chợ, nơi tập trung các cơ sở sản xuất, kinh doanh, chế biến thực phẩm, nơi đông dân cư, các cơ sở y tế và trường học.

- Tổng hợp kết quả TTGDSK tháng hành động vì ATTP và báo cáo cho Trung tâm kiểm soát bệnh tật tỉnh **trước ngày 20/5/2021**.

**5.2 Tuyến xã**:

- Tham mưu cho BCĐ CSSKND địa phương triển khai các hoạt động TT-GDSK trên địa bàn xã, thị trấn.

- Phối hợp với Đài truyền thanh xã phát thanh tuyên truyền trên loa truyền thanh.

- Phối hợp với các ban, ngành, đoàn thể thực hiện truyền thông trực tiếp tại cộng đồng như: thảo luận nhóm, lồng ghép trong các buổi họp tuyên truyền tại các thôn, tổ dân phố và thăm hộ gia đình của nhân viên y tế thôn bản và cộng tác viên truyền thông.

- Triển khai các hình thức truyền thông trực tiếp cho các cơ sở sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm, các dịch vụ thức ăn đường phố và người tiêu dùng.

- Tổng hợp kết quả TTGDSK tháng hành động vì ATTP và báo cáo cho Trung tâm y tế Bảo Lâm **trước ngày 18/5/2021**.

 **6) Điều kiện đảm bảo**:

**6.1 Nhân lực**: Nhân viên y tế huyện, y tế xã, y tế thôn bản, cộng tác viên, các ban ngành đoàn thể xã.

**6.2 Vật tư**: TTYT in ấn băng rôn cấp phát cho trạm y tế.

**6.3 Kinh phí**: Sử dụng nguồn kinh phí từ phân bổ kinh phí hoạt động các chương trình mục tiêu y tế quốc gia năm 2021 của Trung tâm y tế Bảo Lâm đã được Sở Y tế phê duyệt.

 **7) Kiến nghi**:

UBND xã quan tâm chỉ đạo các ban ngành đoàn thể địa phương phối hợp thực hiện kế hoạch để chương trình hoàn thành nhiệm vụ được giao.

Trên đây là kế hoạch truyền thông nhân tháng hành động vì ATTP, Trung tâm y tế Bảo Lâm đề nghị các đơn vị Y tế trong huyện có kế hoạch phối hợp để triển khai thực hiện đạt hiệu quả./-

***Nơi nhận:***   **P. GIÁM ĐỐC**

- TT.KSBT tỉnh;

- UBND huyện ; Đã ký

- Ban giám đốc TTYT;

- Các phòng chức năng TTYT:

- 12 trạm y tế và 02 PKĐKKV Bảo Lâm; **Nguyễn Văn Hải**

- Lưu: Khoa YTDP, VT.

**Phụ lục: CHỈ TIÊU TRUYỀN THÔNG THÁNG HÀNH ĐỘNG**

**VÌ AN TOÀN THỰC PHẨM NĂM 2021**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Tên đơn vị** | **Số thôn, tổ thực hiện** | **Chỉ tiêu Truyền thông** |
| **Phát thông điệp trên Đài TH huyện** | **Chuyên mục SKCMN** | **TT trên loa truyền thanh xã, phường, thị trấn** | **Tổng số****lượt người GDSK** |
| 1 | Lộc Thắng | 24 |  |  | 4 | 1000 |
| 2 | Lộc Ngãi | 14 |  |  | 4 | 800 |
| 3 | Lộc Bắc | 4 |  |  | 4 | 500 |
| 4 | Lộc Bảo | 3 |  |  | 4 | 500 |
| 5 | Lộc Phú | 6 |  |  | 4 | 500 |
| 6 | Lộc Lâm | 3 |  |  | 4 | 500 |
| 7 | Lộc Đức | 9 |  |  | 4 | 800 |
| 8 | Lộc An | 16 |  |  | 4 | 1000 |
| 9 | Lộc Nam | 10 |  |  | 4 | 800 |
| 10 | Lộc Thành | 18 |  |  | 4 | 1000 |
| 11 | Lộc Quảng | 7 |  |  | 4 | 800 |
| 12 | Lộc Tân | 7 |  |  | 4 | 800 |
| 13 | B’Lá | 6 |  |  | 4 | 500 |
| 14 | Tân Lạc | 8 |  |  | 4 | 500 |
| 15 | YTDP |  | 10 | 01 | 4 | 0 |
|  | **Tổng cộng** | **120** | **10** | **01** | **56** | **10.000** |